

Số: 11/2019/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 22 tháng 01 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐỒNG SỰ

Căn cứ vào điều 212, 213, 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào điều 55, 58, điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;
Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định và mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 1137/2018/HNGĐ-ST ngày 19 tháng 12 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Chị Đào Thị Tr - sinh năm 1989

ĐKKK và cư trú: Số 27B ngõ 35 Nguyễn N, phường V, quận Đ, thành phố H.

Bị đơn: Anh Trần Mạnh T - sinh năm: 1977

ĐKKK và cư trú: Số 27B ngõ 35 Nguyễn N, phường V, quận Đ, thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trong đơn ly hôn, các lời khai tại tòa và trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 14/01/2019, chị Đào Thị Tr và anh Trần Mạnh T thống nhất xác nhận:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Đào Thị Tr và anh Trần Mạnh T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký tại UBND phường V, quận Đ, thành phố H ngày 31/8/2017. Sau khi kết hôn anh chị chung sống tại 27B ngõ 35 Nguyễn N, phường V, quận Đ, thành phố H. Quá trình vợ chồng anh chị chung sống hạnh phúc đến khoảng tháng 10 năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, tính cách không hợp. Gia đình 2 bên có biết chuyện và đã hòa giải nhiều lần nhưng không thành.

Nay cả chị Tr và anh T cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn. Chị Tr có đơn xin ly hôn anh T, anh T cũng đồng ý.

[2] Về con chung: Anh chị có một con chung là: Trần Phương A (nữ), sinh ngày 21/12/2017. Ly hôn, anh chị thống nhất đồng ý để chị Tr nuôi cháu Trần Phương A, tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh T.

[3] Tài sản chung: Anh chị không có tài sản chung.

[4] Về nợ: Anh chị không vay nợ ai và không cho ai vay nợ.

[5] Về án phí: Chị T tự nguyện chịu cả án phí ly hôn sơ thẩm, anh T không có ý kiến gì.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đề nghị thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Đào Thị Tr và anh Trần Mạnh T.

- **Về con chung:** Chị Đào Thị Tr và anh Trần Mạnh T xác nhận anh chị có 01 con chung là cháu Trần Phương A (nữ), sinh ngày 21/12/2017. Ly hôn, giao cho chị Tr trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Trần Phương A (nữ), sinh ngày 21/12/2017. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng phí tổn nuôi con chung đối với anh Trần Mạnh T cho đến khi chị Đào Thị Tr có yêu cầu hoặc khi có quyết định khác của pháp luật thay thế.

Anh T được quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

- **Về tài sản chung** (gồm động sản và bất động sản): Chị Đào Thị Tr và anh Trần Mạnh T không có tài sản chung.

- **Về nợ:** Chị Tr và anh T không vay nợ ai và không cho ai vay nợ.

2. Về án phí Tòa án: Anh T đồng ý để chị Tr tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Đã nộp 300.000 đồng tại biên lai số 0008052 ngày 11/12/2018 tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận Đống Đa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận

- VKSND quận Đống Đa.

- Đề nghị.

- Lưu

THẨM PHÁN

(Đã ký)

TRẦN THỊ THANH VÂN